

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2010

Mẫu số B 02-DN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý 1/2010	Quý 1/2009
1. Doanh thu	01		32.099.380.931	31.087.585.587
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		447.246.003	8.131.000
3. Doanh thu thuần	10		31.652.134.928	31.079.454.587
4. Giá vốn hàng bán	11		19.275.224.615	20.683.314.341
5. Lợi nhuận gộp	20		12.376.910.313	10.396.140.246
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	12	1.755.708.231	121.742.042
7. Chi phí tài chính	22	13	1.215.078.971	1.032.477.448
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>			<i>521.143.727</i>	<i>267.110.443</i>
8. Chi phí bán hàng	24		1.821.293.276	1.207.271.902
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		2.957.474.652	2.021.268.913
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		8.138.771.645	6.256.864.025
11. Thu nhập khác	31	14	176.318.413	93.088.545
12. Chi phí khác	32	14	87.913.290	550.000
13. Lợi nhuận khác	40	14	88.405.123	92.538.545
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		8.227.176.768	6.349.402.570
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	15	1.645.435.353	1.396.868.565
16. Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52			
17. Lợi nhuận sau thuế	60		6.581.741.415	4.952.534.005
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	16	635	478



Lê Hải Liên

Tổng Giám đốc

Ngày 19 tháng 04 năm 2010

Nguyễn Thị Hương Huyền
Kế toán trưởng